

Trường THPT ĐỖ ĐĂNG TUYỂN
Tổ Toán - Tin

MA TRẬN ĐỀ KIỂM TRA CUỐI HỌC KÌ II - NĂM HỌC 2025-2026
MÔN: TIN HỌC 11 ICT – THỜI GIAN LÀM BÀI: 45 PHÚT

TT	Chương/ Chủ đề	Nội dung/đơn vị kiến thức	Mức độ đánh giá									Tổng			Tỉ lệ % (điểm)
			TNKQ						TỰ LUẬN						
			Nhiều lựa chọn			Đúng-Sai									
			B	H	VD	B	H	VD	B	H	VD	B	H	VD	
1	Chủ đề 6. Thực hành tạo và khai thác cơ sở dữ liệu	Bài 17. Quản trị CSDL trên máy tính							4 (ES1)			4			10% (1đ)
		Bài 24. Thực hành sao lưu dữ liệu	2 (1,2)	1 (3)	1 (4)							2	1	1	10.0% (1.0đ)
2	Chủ đề 7. Phần mềm chỉnh sửa ảnh và làm video	Bài 25. Phần mềm chỉnh sửa ảnh		1 (5)	1 (6)	2 (1a,1b)	1 (1c)	1 (1d)				2	2	2	15.0% (1.5đ)
		Bài 26. Công cụ tinh chỉnh màu sắc và công cụ chọn	2 (7,8)			2 (2a,2b)	1 (2c)	1 (2d)			4 (ES3)	4	1	5	25.0% (2.5đ)
		Bài 27. Công cụ vẽ và một số ứng dụng				4 (3a,3b 4a,4b)	2 (3c 4c)	2 (3d 4d)		4 (ES2)		4	6	2	30.0% (3.0đ)
		Bài 28. Tạo ảnh động		2 (9,10)	2 (11,12)								2	2	10% (1.0đ)
Tổng số câu			4	4	4	8	4	4	4	4	4	16	12	12	10đ
Tỉ lệ % điểm			30%			40%			30%			40%	30%	30%	100%
			70%						30%			100%			

II. BẢNG ĐẶC TẢ

TT	Chương/ Chủ đề	Nội dung/ Đơn vị kiến thức	Mức độ đánh giá	Mức độ nhận thức		Tự luận
				TNKQ		
				MC (4-1)	YN (4-4)	ES
1	Chủ đề 6. Thực hành tạo và khai thác cơ sở dữ liệu	Bài 17. Quản trị CSDL trên máy tính	Nhận biết: - Biết ưu điểm của Hệ QTCSDL MySQL và phần mềm HeidiSQL.			4B
		Bài 24. Thực hành sao lưu dữ liệu	Nhận biết: - Biết được mục đích của việc sao lưu CSDL. - Biết cách sao chép CSDL từ máy này sang máy khác. - Biết phím tắt để thực hiện câu truy vấn, nút để làm tươi danh sách CSDL khi sao lưu. Thông hiểu: - Hiểu ý nghĩa của các tùy chọn khi sao lưu: Drop, Create trong mục Database(s), Data (s); Delete+insert trong mục Data; Single.sql file trong mục Output Vận dụng: - Thao tác để sao lưu CSDL và phục hồi CSDL.	2B 1H 1V		
2	Chủ đề 7. Phần mềm chỉnh sửa ảnh và làm video	Bài 25. Phần mềm chỉnh sửa ảnh	Nhận biết: - Biết khái niệm ảnh bitmap - Biết chức năng của thanh bảng chọn, bảng công cụ - Biết nút lệnh để xoay ảnh, phóng to thu nhỏ, cắt ảnh Thông hiểu: - Hiểu khái niệm độ phân giải của ảnh - Hiểu sự ảnh hưởng của độ phân giải đến chất lượng ảnh - Hiểu ý nghĩa của Zoom in, Zoom out - Phần mở rộng của tệp tin khi thực hiện thao tác lưu	1H 1V	2B 1H 1V	

			Vận dụng: <ul style="list-style-type: none"> - Tính được kích thước của ảnh khi biết số điểm ảnh và độ phân giải - Tính được số điểm ảnh khi biết kích thước và độ phân giải của ảnh. - Thực hiện được thao tác cắt ảnh, phóng to ảnh 			
		Bài 26. Công cụ tinh chỉnh màu sắc và công cụ chọn	Nhận biết: <ul style="list-style-type: none"> - Biết phím tắt để tạo một vùng chọn là hình chữ nhật, hình elip. - Biết phím tắt để thêm, bớt vùng chọn - Biết được các tùy chọn để thay đổi dải màu sáng, tối, trung bình trong công cụ Balance. - Biết các công cụ để tinh chỉnh màu sắc và chức năng Thông hiểu: <ul style="list-style-type: none"> - Hiểu các trường hợp của ảnh cần sử dụng từng công cụ Brightness-contrast/Balance/Hue-Saturation Vận dụng: <ul style="list-style-type: none"> - Thực hiện được thao tác tinh chỉnh độ sáng và độ tương phản, tinh chỉnh màu sắc. - Thực hiện được thao tác thiết lập vùng chọn là hình elip, hình chữ nhật 	2B	2B 1H 1V	4V
		Bài 27. Công cụ vẽ và một số ứng dụng	Nhận biết: <ul style="list-style-type: none"> - Biết khái niệm lớp ảnh, thứ tự của các lớp ảnh. - Biết cách để ẩn 1 lớp, biết hình hiển thị khi thay đổi thứ tự lớp ảnh. - Biết màu nổi, màu nền - Biết các thao tác cần sử dụng màu nổi, màu nền Thông hiểu: <ul style="list-style-type: none"> - Phân biệt thao tác xóa lớp ảnh và xóa một vùng trên lớp ảnh. 		4B 2H 2V	4H

		<ul style="list-style-type: none"> - Hiểu được tác dụng của việc thiết lập kênh Alpha. - Đặc điểm của ảnh sau khi xóa vùng chọn bằng công cụ Eraser trong 2 trường hợp có kênh Alpha và không có kênh Alpha. - Hiểu việc thiết lập kênh Alpha sẽ không ảnh hưởng gì đến điểm ảnh hiện có của lớp đó. <p>Vận dụng:</p> <ul style="list-style-type: none"> - Thực hiện được thao tác xóa lớp ảnh, xóa một vùng trên lớp ảnh - Hiểu và thực hiện được thao tác gộp lớp - Sử dụng màu nền để xóa vùng chọn, tô màu chuyển sắc 			
	Bài 28. Tạo ảnh động	<p>Thông hiểu:</p> <ul style="list-style-type: none"> - Hiểu được mục đích của các thao tác khóa lớp, gom cụm, gộp lớp. - Hiểu được các lớp có thể thực hiện được thao tác gộp lớp khi bật chế độ hiển thị lớp (biểu tượng con mắt) <p>Vận dụng:</p> <ul style="list-style-type: none"> - Thực hiện được thao tác mở nhiều lớp ảnh để tạo ảnh động. - Thực hiện được thao tác gộp lớp, gom cụm. 	2H 2V		
Tổng			4 lệnh B 4 lệnh H 4 lệnh V	8 lệnh B 4 lệnh H 4 lệnh V	4 lệnh B 4 lệnh H 4 lệnh V
Tỉ lệ %			16 B = 40%, 12 H = 30%, 12 VD = 30%		
Tỉ lệ chung			B + H = 70%		VD = 30%